

Bình Định, ngày 29 tháng 9 năm 2023

Về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng các dự án, công trình do UBND phường Hoài Hảo làm chủ đầu tư và công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn.



Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTra ngày 12/9/2023 của Trưởng đoàn Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Phường Hoài Hảo nằm ở phía Tây thị xã Hoài Nhơn, phía Bắc giáp xã Hoài Phú, phía Nam giáp phường Hoài Thanh Tây, phía Đông giáp phường Tam Quan Nam và phường Tam Quan, phía Tây giáp xã Ân Tín và Ân Hảo Huyện Hoài Ân. Phường Hoài Hảo có 3.844 hộ với 14.890 nhân khẩu, có diện tích tự nhiên 37,63 km², được chia thành 6 khu phố, 34 tổ, đời sống nhân dân chủ yếu làm nghề nông và sản xuất nghề truyền thống.

Trong những năm qua, phường Hoài Hảo đã đầu tư xây dựng nhiều công trình, nhờ đó đã góp phần thay đổi diện mạo đô thị ngày một văn minh, kình tế - xã hội phát triển và nâng cao đời sống của người dân địa phương, phục vụ tốt hơn cho nhu cầu phát triển đô thị của phường cũng như toàn thị xã Hoài Nhơn.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 28/7/2023, UBND phường Hoài Hảo làm chủ đầu tư xây dựng 21 công trình (*Danh mục các công trình kèm theo*) và có 289 công trình nhà ở riêng lẻ được UBND thị xã Hoài Nhơn cấp giấy phép xây dựng (GPXD) trên địa bàn phường Hoài Hảo (*Danh sách kèm theo*). Đoàn thanh tra đã chọn ngẫu nhiên các hồ sơ (*Danh mục kèm theo*), gồm: 08 công trình thanh tra, 04 công trình đang trong giai đoạn thi công do UBND phường làm chủ đầu tư để kiểm tra hiện trường (*Danh mục kèm theo*) và kiểm tra hiện trường 22 công trình nhà ở riêng lẻ đã và đang thi công trên địa bàn.

Trên cơ sở các thông tin, tài liệu do UBND phường Hoài Hảo cung cấp cho Đoàn, các thành viên trong Đoàn đã kiểm tra, xác minh và rà soát việc chấp hành các quy định của pháp luật và được ghi nhận như sau:

I. Về hoạt động đầu tư xây dựng các dự án, công trình do UBND phường Hoài Hảo làm chủ đầu tư *(tên các công trình được viết tắt theo Danh mục công trình thanh tra kèm theo)*

1. Đối với các công trình thanh tra

1.1 Đối với Chủ đầu tư, đơn vị thực hiện quản lý dự án

UBND phường Hoài Hảo tự thành lập Ban Quản lý xây dựng phường để thực hiện quản lý xây dựng đối với các công trình CT1, CT2. Công ty Sông Lại là đơn vị tư vấn quản lý dự án đối với các công trình CT3, CT4, CT5, CT7. Công ty TNHH TV và XD Bông Sơn là đơn vị tư vấn quản lý dự án đối với các công trình CT6, CT8.

a) Điều kiện năng lực quản lý dự án:

Hình thức quản lý dự án chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 và Điều 20 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng *(viết tắt là Nghị định số 15/2021/NĐ-CP)*, cụ thể: UBND phường Hoài Hảo thành lập Ban Quản lý xây dựng để thực hiện quản lý dự án đối với các công trình CT1, CT2.

b) Trình tự thủ tục việc lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán, dự toán công trình xây dựng:

- Chưa lập nhiệm vụ thiết kế xây dựng theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đối với các công trình CT1, CT2, CT7.

- Chưa lập và phê duyệt nhiệm vụ khảo sát theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng *(viết tắt là Nghị định số 46/2015/NĐ-CP)* đối với công trình CT4 và khoản 1 Điều 25 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đối với công trình CT8.

- Chưa lập và phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP đối với công trình CT3 và chưa phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đối với các công trình CT1, CT2.

c) Điều kiện khởi công xây dựng công trình: Đảm bảo theo quy định tại khoản 39 Điều 1 Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. Tuy nhiên, đối với công trình CT4 chủ đầu tư, đơn vị tư vấn quản lý dự án và các bên liên quan chưa thực hiện điều chỉnh gia hạn thời gian hợp đồng thi công xây dựng trong thời gian công trình bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 không thể thi công do giãn cách xã hội, cụ thể: Công trình bàn giao mặt bằng ngày 29/6/2021 nhưng đến tháng 10/2021 mới tiến hành thi công.

d) Việc thực hiện quản lý chất lượng xây dựng; công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành; công tác bảo trì công trình xây dựng:

* Việc thực hiện quản lý chất lượng xây dựng:

- Chưa kiểm tra năng lực thực tế của nhà thầu khảo sát xây dựng được sử dụng so với phương án khảo sát xây dựng được duyệt và quy định của hợp đồng xây dựng; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện khảo sát xây dựng theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đối với các công trình CT1, CT2, CT8.

- Chưa quy định việc lập báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng và thời điểm lập báo cáo đối với nhà thầu giám sát theo quy định khoản 5 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (viết tắt là *Nghị định số 06/2021/NĐ-CP*) để làm cơ sở triển khai thực hiện như: Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng đối với công trình CT2.

- Chưa rà soát kỹ các một khối lượng thay đổi so với hồ sơ thiết kế đã được duyệt (thiếu biên bản xử lý kỹ thuật). Cụ thể:

+ Đối với công trình CT4: Có sự thay đổi cục bộ chiều dài rãnh dọc hai bên tuyến để phù hợp với thực tế, thay đổi một số chi tiết cống qua đường số 2 do vướng giải phóng mặt bằng nhưng không có biên bản thống nhất giữa chủ đầu tư các bên.

+ Đối với công trình CT8: Bề rộng lát đá vỉa hè một số vị trí cục bộ có sự thay đổi so với hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt do vướng mặt bằng nhưng không có biên bản thống nhất giữa các bên.

- Chủ đầu tư chưa yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng trình kế hoạch tổ chức thí nghiệm để kiểm tra, chấp thuận theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ (viết tắt là *Thông tư số 10/2021/TT-BXD*) đối với các công trình CT5, CT7.

* Công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành:

- Đối với công trình CT4: Đến ngày 25/02/2022, công trình đã thực hiện nghiệm thu thanh toán với tổng giá trị 1.623.981.000 đồng/1.743.370.000 đồng (đạt 93,15% giá trị hợp đồng, giảm do giảm khối lượng thi công rãnh thoát nước và cống ngang qua đường). Tuy nhiên, khối lượng bê tông tại vị trí nút 6 và chiều dài cống qua đường số 2 nghiệm thu và thanh toán chưa phù hợp với khối lượng thực tế thi công nên dẫn đến giá trị đã thanh toán có sự chênh lệch tăng so với giá trị thực tế đã thi công là 6.761.000 đồng (Sáu triệu, bảy trăm sáu mươi một nghìn đồng) (có Phụ lục CT4 kèm theo). Đối với giá trị tăng này, Đoàn thanh tra đề nghị thu hồi theo quy định.

- Đối với công trình CT7: Đoàn thanh tra đề nghị thu hồi giá trị 2.626.000 (Hai triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng) (có Phụ lục CT7 kèm theo) do đã

thanh toán sai đối với công tác lắp đặt Cáp CVV (2x2,5).

- Đối với công trình CT8: Đến ngày 16/04/2023, công trình đã thực hiện nghiệm thu thanh toán với tổng giá trị 7.407.756.200 đồng/7.458.479.000 đồng (đạt 99,32% giá trị hợp đồng, giảm do giảm diện tích lát đá vỉa hè một số vị trí cục bộ). Tuy nhiên, khối lượng vỉa hè đệm lót đá vỉa hè nghiệm thu và thanh toán chưa phù hợp với khối lượng thực tế thi công (*Bề rộng vỉa lót đá giảm 10cm so với bề rộng lát đá vỉa hè theo hồ sơ thiết kế*) nên dẫn đến giá trị đã thanh toán có sự chênh lệch tăng so với giá trị thực tế đã thi công là 11.470.000 đồng (*Mười một triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*) (có Phụ lục CT8 kèm theo). Đối với giá trị tăng này, Đoàn thanh tra đề nghị thu hồi theo quy định.

** Công tác bảo trì công trình xây dựng:*

- Có lập quy trình bảo trì công trình xây dựng nhưng không thể hiện thời gian lập đối với công trình CT3.

- Chưa tổ chức lập và phê duyệt quy trình bảo trì công trình xây dựng, bộ phận công trình trước khi đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào sử dụng theo quy định tại điểm a khoản 47 Điều 1 Luật Xây dựng số 62/2020/QH14, đối với các công trình CT5, CT6, CT7.

e) Việc lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng:

- Các thành phần hồ sơ còn chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 26 và Phụ lục VIB Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, đối với các công trình CT1, CT2, CT3, CT4, CT5, CT6, CT7, CT8.

1.2. Đối với các nhà thầu tư vấn thực hiện công tác khảo sát xây dựng, lập thiết kế, dự toán xây dựng công trình

Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt (CT1, CT2, CT7, CT8), Công ty TNHH TV-XD Trường Thành (CT3), Công ty TNHH TV-XD Minh Khang (CT4), Công ty TNHH TV XD TH Thắng Lợi (CT5), Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng DTT (CT6).

a) Việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, lưu trữ hồ sơ liên quan đến công việc thiết kế kỹ thuật thi công xây dựng của công trình:

- Đối với các công trình CT1, CT2, CT3: Chưa lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng phù hợp với nhiệm vụ khảo sát xây dựng trình chủ đầu tư phê duyệt theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đối với các công trình CT1, CT2 và khoản 1 Điều 13 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP đối với công trình CT3.

- Đối với công trình CT3: Có biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát địa hình công trình ngày 10/3/2020 nhưng thiếu hồ sơ quản lý chất lượng liên quan đến công tác khảo sát địa hình công trình.

- Đối với công trình CT4: Thiếu hồ sơ quản lý chất lượng công tác khảo sát theo quy định Điều 14 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

- Đối với các công trình CT1, CT2, CT8: Thiếu các biên bản kiểm tra năng lực thực tế của nhà thầu khảo sát xây dựng bao gồm nhân lực, thiết bị khảo sát tại hiện trường quy định tại Điều 28 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

b) Việc áp dụng các định mức, đơn giá xây dựng và đơn giá vật liệu đối với công tác lập dự toán xây dựng công trình: Cơ bản đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên:

- Đối với công trình CT4: Vận dụng một số mã hiệu tạm tính để làm cơ sở lập dự toán một số công tác chưa phù hợp (thiếu báo giá của nhà sản xuất cung cấp để làm cơ sở lập dự toán).

- Đối với các công trình CT5, CT6: Lập dự toán sử dụng một số định mức đơn giá tạm tính đối với một số công tác chưa phù hợp theo quy định, cụ thể: Đối với tủ điện không có bảng chiết tính giá trị chi tiết các thiết bị điện được lắp đặt trong tủ điện theo hồ sơ thiết kế; chưa cung cấp các thông báo giá của nhà cung cấp.

- Đối với công trình CT8: Một số vật liệu không có trong thông báo giá Liên Sở Tài Chính và Sở Xây dựng, đơn vị tư vấn chưa đính kèm đơn giá nhà sản xuất cung cấp để làm cơ sở cho việc lập dự toán.

c) Chất lượng sản phẩm hồ sơ thiết kế và lưu trữ hồ sơ thiết kế theo quy định:

- Đối với các công trình CT1, CT2, CT8: Việc lập và lưu trữ hồ sơ đối với công tác khảo sát do đơn vị tư vấn khảo sát thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Đối với công trình CT3, CT4: Việc lập và lưu trữ hồ sơ đối với công tác khảo sát do đơn vị tư vấn khảo sát thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

d) Việc thực hiện hợp đồng đối với đại diện chủ đầu tư:

Chưa đảm bảo theo quy định do những thiếu sót nêu trên đối với các công trình CT1, CT2, CT3, CT4, CT8.

1.3. Đối với tổ chức, cơ quan thực hiện thẩm tra, thẩm định

Công ty TNHH Tư vấn xây dựng tổng hợp Thái Nguyên (thẩm tra CT3), Công ty TNHH TH Phúc Lợi (thẩm tra CT5, CT6), Công ty TNHH TK&XD Đại Thành (thẩm tra CT7).

Phòng Quản lý đô thị thị xã Hoài Nhơn thẩm định các công trình CT1, CT2, CT3, CT4, CT6, CT8. UBND phường Hoài Hảo thẩm định các công trình CT5, CT7.

- Đối với các công trình CT5, CT6: Đơn vị tư vấn thẩm tra và cơ quan chuyên môn thẩm định chưa yêu cầu đơn vị tư vấn thiết kế cung cấp bảng chiết tính giá chi tiết các thiết bị điện được lắp đặt trong tủ điện theo hồ sơ thiết kế để làm cơ sở kiểm tra giá trị đối với tủ điều khiển chiếu sáng tự động.

- Ngoài ra, các đơn vị tư vấn thẩm tra và cơ quan chuyên môn thẩm định còn chưa rà soát kiểm tra kỹ chất lượng và thành phần hồ sơ liên quan đến công tác

khảo sát, thiết kế lập dự toán công trình đối với các công trình được nêu tại tiêu mục 1.2 mục 1 khoản I phần B.

1.4. Đối với tư vấn giám sát thi công

Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt (CT1, CT4, CT5), Công ty TNHH TV&XD Bảo Nguyên (CT2), Công ty cổ phần TVTK và XD Đại Nguyên (CT3), Công ty TNHH TK và XD Đại Thành (CT6), Công ty TNHH tư vấn thiết kế P&Q (CT7), Công ty TNHH Sông Lại (CT8).

a) Việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, lưu trữ hồ sơ liên quan đến công việc giám sát công trình:

Việc lập và lưu trữ hồ sơ đối với phần việc do mình thực hiện chưa đảm bảo theo quy định khoản 3 Điều 26 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, cụ thể: Chưa lập báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn công tác giám sát thi công xây dựng công trình, đối với các công trình CT1, CT2, CT5, CT6, CT7.

b) Việc thực hiện công tác giám sát, quy trình giám sát theo quy định của pháp luật:

- Chưa xây dựng hệ thống quản lý chất lượng thực hiện giám sát tại công trường phù hợp với quy mô, yêu cầu của công việc thực hiện giám sát theo quy định tại khoản 4 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các công trình CT1, CT2.

- Chưa lập báo cáo định kỳ công tác giám sát thi công xây dựng công trình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các công trình CT1, CT2, CT5, CT6, CT7.

- Đối với công trình CT3:

- + Chưa kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: Nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình quy định tại điểm c khoản 1 Điều 26 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

- + Biên bản tổng nghiệm thu kỹ thuật không thể hiện thời gian cụ thể.

- Ngoài ra còn một số thiếu sót, sai sót liên quan đến nhà thầu thi công xây dựng được nêu tại tiêu mục 1.5 mục 1 khoản I phần B.

1.5. Đối với nhà thầu thi công xây dựng

Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Thành Nhuận (CT1), Công ty TNHH MTV XL Đại Huy (CT2), Công ty TNHH XD Hoàng Phát (CT3, CT8), Công ty TNHH Xây dựng Quỳnh Linh (CT4, CT7), Công ty TNHH ETM Việt Nam (CT5), Công ty TNHH Thiên Kim Bình Định (CT6).

a) Việc thi công xây dựng công trình theo hợp đồng đã ký kết:

- Nhà thầu thi công chưa trình chủ đầu tư chấp thuận về các nội dung theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP như: Kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm tra,

kiểm định, thử nghiệm, chạy thử, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 13; biện pháp thi công theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 13; Kế hoạch tổng hợp về an toàn theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 13 đối với các công trình CT1, CT2.

- Thiếu hợp đồng thí nghiệm vật liệu giữa Công ty TNHH MTV Xây lắp Đại Huy và Công ty TNHH XDTH Nguyên Phát (Las-XD 1579) và văn bản của Chủ đầu tư về việc chấp thuận Công ty TNHH XDTH Nguyên Phát (Las-XD 1579) thực hiện công tác thí nghiệm và kiểm định chất lượng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với công trình CT2.

- Chưa lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu. Hệ thống quản lý chất lượng công trình của nhà thầu phải phù hợp với quy mô công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP đối với công trình CT3.

- Chưa trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP, cụ thể: Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng của công trình; Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng đối với công trình CT3.

- Thiếu chứng nhận hợp chủng, hợp quy các vật liệu đầu vào; Nhật ký công trình chưa đóng dấu đảm bảo theo quy định đối với các công trình CT3, CT7.

- Đối với công trình CT4:

+ Công trình thực tế thi công có một số thay đổi so với hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt (thay đổi chiều dài rãnh dọc, thay đổi chiều dài cống số 2) nhưng thiếu có biên bản xử lý kỹ thuật.

+ Thiếu biên bản nghiệm thu công tác bê tông các kết cấu bê tông ở R28 ngày tuổi theo quy định tại Điểm 7.1.8 và Điểm 7.2.1 của Tiêu chuẩn TCVN 4453:1995 Kết cấu bê tông và bê tông toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu.

+ Đối tượng nghiệm thu công việc xây dựng chưa phù hợp với nội dung các công việc đã ký kết so với hợp đồng thi công.

+ Toàn bộ công trình chỉ có 01 biên bản nghiệm thu vật liệu trước khi đưa vào sử dụng là không phù hợp với quy định.

- Nhà thầu thi công chưa lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan về hệ thống quản lý thi công xây dựng của nhà thầu quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, như: Sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng cá nhân đối với công tác quản lý thi công xây dựng, bao gồm: Chỉ huy trưởng công trường; các cá nhân phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp, tiến độ thi công xây

dựng, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình đối với các công trình CT4, CT5, CT6, CT7, CT8.

- Chưa trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, như: Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; biện pháp thi công; Tiến độ thi công xây dựng công trình; Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng đối với các công trình CT4, CT5, CT6, CT7, CT8.

- Đối với công trình CT6:

+ Nhà thầu thi công xây dựng chưa tổ chức thực hiện các hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trong quá trình thi công xây dựng công trình theo quy định của hợp đồng xây dựng và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn có liên quan theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, cụ thể: Chưa thực hiện hoạt động thí nghiệm vật liệu đầu vào đối với cấu kiện bê tông móng của trụ điện.

+ Biện pháp thi công chưa được chủ đầu tư phê duyệt theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Đối với công trình CT8:

+ Công trình thực tế thi công có một số thay đổi so với hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt (thay đổi mở rộng vỉa hè tại vị trí đường cong) nhưng thiếu biên bản xử lý kỹ thuật.

+ Thiếu biên bản nghiệm thu công tác bê tông mặt đường hoàn trả ở R28 ngày tuổi theo quy định tại Điểm 7.1.8 và Điểm 7.2.1 của Tiêu chuẩn TCVN 4453:1995 Kết cấu bê tông và bê tông toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu

** Công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành:*

- Đối với công trình CT4: Đến ngày 25/02/2022, công trình đã thực hiện nghiệm thu thanh toán với tổng giá trị 1.623.981.000 đồng/1.743.370.000 đồng (đạt 93,15% giá trị hợp đồng, giảm do giảm khối lượng thi công rãnh thoát nước và cống ngang qua đường). Tuy nhiên, khối lượng bê tông tại vị trí nút 6 và chiều dài cống qua đường số 2 nghiệm thu và thanh toán chưa phù hợp với khối lượng thực tế thi công nên dẫn đến giá trị đã thanh toán có sự chênh lệch tăng so với giá trị thực tế đã thi công là 6.761.000 đồng (*Sáu triệu, bảy trăm sáu mươi một nghìn đồng*) (có Phụ lục CT4 kèm theo). Đối với giá trị tăng này, Đoàn Thanh tra đề nghị thu hồi theo quy định.

- Đối với công trình CT7: Đoàn Thanh tra đề nghị thu hồi giá trị 2.626.000 (*Hai triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng*) (có Phụ lục CT7 kèm theo) đã thanh toán sai đối với công tác lắp đặt Cáp CVV (2x2,5).

- Đối với công trình CT8: Đến ngày 16/04/2023, công trình đã thực hiện nghiệm thu thanh toán với tổng giá trị 7.407.756.200 đồng/7.458.479.000 đồng (đạt 99,32% giá trị hợp đồng, giảm do giảm diện tích lát đá vỉa hè một số vị trí cục

bộ). Tuy nhiên, khối lượng vữa đệm lót đá vữa hè nghiệm thu và thanh toán chưa phù hợp với khối lượng thực tế thi công (*Bề rộng vữa lót đá giảm 10cm so với bề rộng lát đá vữa hè theo hồ sơ thiết kế*) nên dẫn đến giá trị đã thanh toán có sự chênh lệch tăng so với giá trị thực tế đã thi công là 11.470.000 đồng (*Mười một triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*) (có Phụ lục CT8 kèm theo). Đối với giá trị tăng này, Đoàn Thanh tra đề nghị thu hồi theo quy định.

b) *Việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thi công xây dựng, lưu trữ hồ sơ*: Các thành phần hồ sơ liên quan để lưu trữ hồ sơ chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 26 và Phụ lục VIB Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, đối với các công trình CT1, CT2, CT3, CT4, CT5, CT6, CT7, CT8.

2. Kiểm tra hiện trường công trình do UBND phường Hoài Hảo làm Chủ đầu tư

Đoàn Thanh tra thực hiện kiểm tra hiện trường 04 công trình đang thi công trên địa bàn (*Có Phụ lục đính kèm*).

2.1. Về điều kiện khởi công xây dựng công trình: Các công trình thi công cơ bản đảm bảo theo các quy định về điều kiện khởi công theo quy định tại khoản 39 Điều 1 Luật Xây dựng số 62/2020/QH14.

2.2. Về công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình:

- Chưa thực hiện báo cáo đầy đủ về công tác giám sát thi công xây dựng công trình trong quá trình thi công theo quy định tại khoản 5 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP như: Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng; Báo cáo khi tổ chức nghiệm thu giai đoạn,....

- Nhà thầu thi công chưa lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan về hệ thống quản lý thi công xây dựng của nhà thầu quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP như: Công tác quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng, quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình.

- Chưa trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP như: Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; biện pháp thi công; Tiến độ thi công xây dựng công trình; Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.

- Ngoài ra đối với các công trình:

- + Xây dựng Hoa viên Khu phố Hội Phú, phường Hoài Hảo: Thiếu biên bản xử lý kỹ thuật về việc thống nhất một số chi tiết thay đổi để phù hợp với thực tế thi công và mục đích sử dụng theo yêu cầu của chủ đầu tư; Một số đối tượng nghiệm thu chưa phù hợp với nội dung công việc ký kết hợp đồng; Thiếu các biên bản nghiệm thu các cấu kiện bê tông ở R28 ngày tuổi theo quy định tại Điểm 7.1.8 và Điểm 7.2.1 của Tiêu chuẩn TCVN 4453:1995 Kết cấu bê tông và bê tông toàn khối

- Quy phạm thi công và nghiệm thu; Tần suất nghiệm thu vật liệu chưa phù hợp theo quy định.

+ Thảm nhựa tuyến đường Nguyễn Hữu Tiến và Thảm Nhựa tuyến đường Phạm Hồng Thái: Sử dụng tiêu chuẩn nghiệm thu bê tông nhựa đã hết hạn hoặc thay thế; Thiếu biên bản xác định cụ thể bê tông nhựa từ trạm trộn về chân công trình để làm cơ sở cho việc nghiệm thu thanh toán; Hàm lượng tưới nhựa dính bám chưa phù hợp với kết cấu mặt đường bê tông xi măng; Thiếu kiểm tra một số chỉ tiêu, thông số kỹ thuật đối với mặt đường bê tông nhựa (thiếu đo độ bằng phẳng, độ nhám mặt đường theo quy định).

- Tại hiện trường việc treo biển cảnh báo về công tác an toàn lao động trên công trường, biển báo tên thông tin công trình có thực hiện nhưng chưa đầy đủ.

II. Công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn phường Hoài Hảo

Từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra, tổng số giấy phép xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ được cấp trên địa bàn phường Hoài Hảo là 289 giấy phép xây dựng.

1. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn

UBND phường Hoài Hảo đã thực hiện tốt công tác kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn phường, thực hiện xử lý vi phạm trật tự xây dựng có hiệu quả. Từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra, UBND phường đã kiểm tra và phát hiện 11 trường hợp xây dựng sai nội dung giấy phép xây dựng được cấp, đã lập biên bản làm việc xử lý 11/11 trường hợp. Kết quả 11 trường hợp đã thực hiện khắc phục hậu quả theo yêu cầu, cụ thể: đã thực hiện điều chỉnh và được UBND thị xã Hoài Nhơn cấp giấy phép xây dựng điều chỉnh theo đúng quy định (*Kết quả kiểm tra xử lý từng trường hợp vi phạm được thể hiện tại Phụ lục công trình vi phạm trật tự xây dựng đính kèm*).

2. Công tác phối hợp kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền

UBND phường Hoài Hảo thường xuyên chỉ đạo bộ phận chuyên môn kiểm tra trật tự xây dựng đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ đang thi công xây dựng trên địa bàn theo quy định, thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan, phòng ban chuyên môn trong công tác kiểm tra trật tự xây dựng theo Quy chế phối hợp trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

3. Kiểm tra hiện trường một số công trình nhà ở riêng lẻ do UBND phường Hoài Hảo quản lý trật tự xây dựng

Đoàn thanh tra thực hiện kiểm tra hiện trường ngẫu nhiên 22 công trình nhà ở riêng lẻ đã và đang tổ chức thi công (12 công trình đang thi công, 10 công trình đã thi công) trên địa bàn phường Hoài Hảo. Kết quả ghi nhận:

- 20/22 công trình nhà ở đến thời điểm kiểm tra đã và đang thi công cơ bản phù hợp với nội dung GPXD đã được cấp.

- 01/22 công trình nhà ở chủ đầu tư đang triển khai thi công nhưng chưa đúng theo nội dung GPXD được cấp (sai vị trí xây dựng). UBND phường Hoài Hảo có xác lập biên bản làm việc kiểm tra hiện trường ghi nhận nội dung vi phạm, chưa xác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính.

- 01/22 công trình nhà ở chủ đầu tư đang triển khai thi công nhưng không có giấy phép xây dựng theo quy định, thời điểm kiểm tra hiện trường công trình đang ngừng thi công. UBND phường Hoài Hảo có xác lập biên bản làm việc kiểm tra hiện trường ghi nhận nội dung vi phạm, chưa xác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính.

(Kết quả kiểm tra hiện trường được thể hiện tại Phụ lục công trình kiểm tra trật tự xây dựng đính kèm)

C. KẾT LUẬN

I. Ưu điểm

1. Đối với công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng

- UBND phường Hoài Hảo có sự quan tâm đối với hoạt động đầu tư xây dựng các dự án, công trình do UBND phường Hoài Hảo làm chủ đầu tư; đã thực hiện ký kết hợp đồng thuê tư vấn quản lý dự án để thực hiện quản lý dự án theo quy định.

- Các đơn vị tư vấn và nhà thầu thi công cũng đã thường xuyên cập nhập hệ thống văn bản Quy phạm pháp luật của lĩnh vực ngành, hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng để áp dụng trong công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Năng lực hoạt động của các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng cơ bản đảm bảo theo các quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Hồ sơ lưu trữ liên quan đến công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình được thực hiện cơ bản phù hợp theo quy định hiện hành.

2. Công tác quản lý trật tự xây dựng

- Chủ tịch UBND phường đã giao quyền cho 01 đồng chí Phó Chủ tịch và 01 công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra hiện trường, xác lập hồ sơ và xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định. Đồng thời, cơ bản tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh và các quy định của pháp luật có liên quan.

- UBND phường có quan tâm đến công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự xây dựng đến các cá nhân và tổ chức, nên hầu hết các công trình nhà ở riêng lẻ xây dựng trên địa bàn đều có giấy phép xây dựng, đủ điều kiện khởi công xây dựng theo quy định.

- Các trường hợp xây dựng vi phạm được UBND phường kiểm tra hiện trường, xác lập biên bản làm việc hướng dẫn đối tượng vi phạm khắc phục hậu quả theo quy định, tỉ lệ chấp hành khắc phục hậu quả cao, 11/11 trường hợp đã khắc phục.

II. Sai sót, thiếu sót

1. Về hoạt động đầu tư xây dựng các dự án, công trình do UBND phường Hoài Hảo làm chủ đầu tư

1.1. Đối với các công trình thanh tra

1.1.1. Đối với Chủ đầu tư, đơn vị thực hiện quản lý dự án

UBND phường Hoài Hảo tự thành lập Ban Quản lý xây dựng phường để thực hiện quản lý xây dựng (CT1, CT2). Công ty TNHH Sông Lại là đơn vị tư vấn quản lý dự án (CT3, CT4, CT5, CT7). Công ty TNHH TV và XD Bồng Sơn là đơn vị tư vấn quản lý dự án (CT6, CT8), còn có sai sót, thiếu sót liên quan như sau:

- Hình thức quản lý dự án chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 và Điều 20 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP (CT1, CT2).

- Chưa lập nhiệm vụ thiết kế xây dựng theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP (CT1, CT2, CT7).

- Chưa lập và phê duyệt nhiệm vụ khảo sát theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP và khoản 1 Điều 25 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP (CT4, CT8).

- Chưa lập và phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP và Điều 27 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP (CT1, CT2, CT3).

- Chưa kiểm tra năng lực thực tế của nhà thầu khảo sát xây dựng được sử dụng so với phương án khảo sát xây dựng được duyệt và quy định của hợp đồng xây dựng; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện khảo sát xây dựng theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP (CT1, CT2, CT8).

- Chưa rà soát kỹ các một khối lượng thay đổi so với hồ sơ thiết kế đã được duyệt (CT7, CT8).

- Chưa quy định việc lập báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng và thời điểm lập báo cáo đối với nhà thầu giám sát theo quy định khoản 5 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP để làm cơ sở triển khai thực hiện như: Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng (CT2)

- Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn quản lý dự án và các bên liên quan chưa thực hiện điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng thi công xây dựng trong thời gian công trình bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 không thể thi công do giãn cách xã hội, cụ thể: Công trình bàn giao mặt bằng ngày 29/6/2021 nhưng đến tháng 10/2021 mới tiến hành thi công (CT4).

- Chưa yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng trình kế hoạch tổ chức thí nghiệm để kiểm tra, chấp thuận theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 10/2021/TT-BXD (CT5, CT7).

- Còn sai sót trong nghiệm thu khối lượng, thanh toán khối lượng tại 03 công trình CT4, CT7, CT8. Đoàn thanh tra đề nghị Chủ đầu tư thực hiện thu hồi số tiền

là 20.857.000 đồng (Hai mươi triệu, tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng) (có Phụ lục kèm theo) về ngân sách nhà nước.

- Chủ đầu tư chưa tổ chức lập và phê duyệt quy trình bảo trì công trình xây dựng, bộ phận công trình trước khi đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào sử dụng theo quy định tại điểm a khoản 47 Điều 1 Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 (CT5, CT6, CT7). Thành phần hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng lưu trữ còn chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 26 và Phụ lục VIB Nghị định số 06/2021/NĐ-CP (CT1, CT2, CT3, CT4, CT5, CT6, CT7, CT8).

1.1.2. Đối với các nhà thầu tư vấn thực hiện công tác khảo sát, lập thiết kế, dự toán xây dựng công trình

Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt (CT1, CT2, CT7, CT8), Công ty TNHH TV-XD Trường Thành (CT3), Công ty TNHH TV-XD Minh Khang (CT4), Công ty TNHH TV XD TH Thắng Lợi (CT5), Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng DTT (CT6) còn thiếu sót liên quan như sau:

- CT1, CT2: Chưa lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng phù hợp với nhiệm vụ khảo sát xây dựng trình chủ đầu tư phê duyệt theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- CT3: Chưa lập và trình chủ đầu tư phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP. Thiếu hồ sơ quản lý chất lượng liên quan đến công tác khảo sát địa hình công trình.

- CT4: Chưa lập nhiệm vụ khảo sát và trình chủ đầu tư phê duyệt theo quy định tại Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP. Thiếu hồ sơ quản lý chất lượng công tác khảo sát theo quy định Điều 14 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP. Vận dụng một số mã hiệu tạm tính để làm cơ sở lập dự toán một số công tác chưa phù hợp.

- CT5, CT6: Lập dự toán sử dụng một số định mức đơn giá tạm tính đối với một số công tác chưa phù hợp.

- CT8: Một số vật liệu không có trong thông báo giá Liên Sở Tài Chính và Sở Xây dựng, đơn vị tư vấn chưa đính kèm đơn giá nhà sản xuất cung cấp để làm cơ sở cho việc lập dự toán.

- CT1, CT2, CT3, CT4, CT8: Việc lập và lưu trữ hồ sơ đối với công tác khảo sát xây dựng do đơn vị tư vấn khảo sát thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và khoản 3 Điều 33 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

1.1.3. Đối với tổ chức, cơ quan thực hiện thẩm tra, thẩm định

Công ty TNHH Tư vấn xây dựng tổng hợp Thái Nguyên (thẩm tra CT3), Công ty TNHH TH Phúc Lợi (thẩm tra CT5, CT6), Công ty TNHH TK&XD Đại Thành (thẩm tra CT7). Phòng Quản lý đô thị thị xã Hoài Nhơn thẩm định các công trình CT1, CT2, CT3, CT4, CT6, CT8. UBND phường Hoài Hảo thẩm định các công trình CT5, CT7,

- CT5, CT6, CT8: Đơn vị tư vấn thẩm tra và cơ quan chuyên môn thẩm định chưa yêu cầu đơn vị tư vấn thiết kế cung cấp bảng chiết tính giá chi tiết các thiết bị, đơn giá nhà sản xuất cung cấp để làm cơ sở kiểm tra dự toán được lập.

- Ngoài ra, các đơn vị tư vấn thẩm tra và cơ quan chuyên môn thẩm định còn chưa rà soát kiểm tra kỹ chất lượng và thành phần hồ sơ liên quan đến công tác khảo sát, thiết kế lập dự toán công trình đối với các công trình được nêu tại tiểu mục 1.1.2 mục 1 khoản II phần C.

1.1.4. Đối với tư vấn giám sát thi công

Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt (CT1, CT4, CT5), Công ty TNHH TV&XD Bảo Nguyên (CT2), Công ty cổ phần TVTK và XD Đại Nguyên (CT3), Công ty TNHH TK và XD Đại Thành (CT6), Công ty TNHH tư vấn thiết kế P&Q (CT7), Công ty TNHH Sông Lại (CT8), còn sai sót, thiếu sót liên quan như sau:

- CT1, CT2: Chưa xây dựng hệ thống quản lý chất lượng thực hiện giám sát tại công trường phù hợp với quy mô, yêu cầu của công việc thực hiện giám sát theo quy định tại khoản 4 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- CT3: Chưa kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 26 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP. Biên bản tổng nghiệm thu kỹ thuật không thể hiện thời gian cụ thể.

- CT1, CT2, CT5, CT6, CT7: Chưa lập báo cáo định kỳ công tác giám sát thi công xây dựng công trình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- CT1, CT2, CT5, CT6, CT7: Việc lập và lưu trữ hồ sơ đối với phần việc do mình thực hiện chưa đảm bảo theo quy định khoản 3 Điều 26 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Sai sót trong công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành tại tiểu mục 1.1.1 mục 1 khoản II phần C (CT4, CT7, CT8). Ngoài ra, các đơn vị còn thiếu sót liên quan tại mục 1.1.5 mục 1 khoản II phần C.

1.1.5. Đối với nhà thầu thi công xây dựng

Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Thành Nhuận (CT1), Công ty TNHH MTV XL Đại Huy (CT2), Công ty TNHH XD Hoàng Phát (CT3, CT8), Công ty TNHH Xây dựng Quỳnh Linh (CT4, CT7), Công ty TNHH ETM Việt Nam (CT5), Công ty TNHH Thiên Kim Bình Định (CT6), còn sai sót, thiếu sót như sau:

- Nhà thầu thi công chưa trình chủ đầu tư chấp thuận về các nội dung theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP (CT1, CT2).

- Thiếu hợp đồng thí nghiệm vật liệu và văn bản của Chủ đầu tư về việc chấp thuận Công ty TNHH XDTH Nguyên Phát (Las-XD 1579) thực hiện công tác thí nghiệm và kiểm định chất lượng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu

quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định 46/2015/NĐ-CP và chưa trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP (CT3).

- Thiếu chứng nhận hợp chủng, hợp quy các vật liệu đầu vào; Nhật ký công trình chưa đóng dấu đảm bảo theo quy định (CT3, CT7).

- Thiếu biên bản xử lý kỹ thuật đối với một số thay đổi so với hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt (CT4, CT8).

- Đối tượng nghiệm thu công việc xây dựng chưa phù hợp với nội dung các công việc đã ký kết so với hợp đồng thi công. Toàn bộ công trình chỉ có 01 biên bản nghiệm thu vật liệu trước khi đưa vào sử dụng là không phù hợp với quy định (CT4).

- Thiếu biên bản nghiệm thu công tác bê tông các kết cấu bê tông và bê tông mặt đường hoàn trả ở R28 ngày tuổi theo quy định tại Điểm 7.1.8 và Điểm 7.2.1 của Tiêu chuẩn TCVN 4453:1995 Kết cấu bê tông và bê tông toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu (CT4, CT8)

- CT4, CT5, CT6, CT7, CT8: Nhà thầu thi công chưa lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan về hệ thống quản lý thi công xây dựng của nhà thầu quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Chưa trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP (CT4, CT5, CT6, CT7, CT8).

- Đối với công trình CT6: Nhà thầu thi công xây dựng chưa tổ chức thực hiện các hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trong quá trình thi công xây dựng công trình theo quy định của hợp đồng xây dựng và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn có liên quan theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; Biện pháp thi công chưa được chủ đầu tư phê duyệt theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Sai sót trong công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành tại tiêu mục 1.1.1 mục 1 khoản II phần C (CT4, CT7, CT8).

- Các thành phần hồ sơ liên quan để lưu trữ hồ sơ chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 26 và Phụ lục VIB Nghị định số 06/2021/NĐ-CP (CT1, CT2, CT3, CT4, CT5, CT6, CT7, CT8).

1.2. Kiểm tra hiện trường công trình do UBND phường Hoài Hảo làm Chủ đầu tư

- Đơn vị tư vấn giám sát chưa thực hiện báo cáo đầy đủ về công tác giám sát thi công xây dựng công trình trong quá trình thi công theo quy định tại khoản 5 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Nhà thầu thi công chưa lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan về hệ thống quản lý thi công xây dựng của nhà thầu quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Chưa trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Ngoài ra đối với các công trình:

+ Xây dựng Hoa viên Khu phố Hội Phú, phường Hoài Hảo: Thiếu biên bản xử lý kỹ thuật về việc thống nhất một số chi tiết thay đổi để phù hợp với thực tế thi công và mục đích sử dụng theo yêu cầu của chủ đầu tư; Một số đối tượng nghiệm thu chưa phù hợp với nội dung công việc ký kết hợp đồng; Thiếu các biên bản nghiệm thu các cấu kiện bê tông ở R28 ngày tuổi theo quy định tại Điểm 7.1.8 và Điểm 7.2.1 của Tiêu chuẩn TCVN 4453:1995 Kết cấu bê tông và bê tông toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu; Tần suất nghiệm thu vật liệu chưa phù hợp theo quy định.

+ Thảm nhựa tuyến đường Nguyễn Hữu Tiến và Thảm Nhựa tuyến đường Phạm Hồng Thái: Sử dụng tiêu chuẩn nghiệm thu bê tông nhựa đã hết hạn hoặc thay thế; Thiếu biên bản xác định cự ly bê tông nhựa từ trạm trộn về chân công trình để làm cơ sở cho việc nghiệm thu thanh toán; Hàm lượng tưới nhựa dính bám chưa phù hợp với kết cấu mặt đường bê tông xi măng; Thiếu kiểm tra một số chỉ tiêu, thông số kỹ thuật đối với mặt đường bê tông nhựa (thiếu đo độ bằng phẳng, độ nhám mặt đường theo quy định).

- Tại hiện trường việc treo biển cảnh báo về công tác an toàn lao động trên công trường, biển báo tên thông tin công trình có thực hiện nhưng chưa đầy đủ.

Những sai sót, thiếu sót nêu trên nguyên nhân do UBND phường Hoài Hảo chưa rà soát kỹ hồ sơ khảo sát xây dựng, lập thiết kế, dự toán công trình của các đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế, thẩm tra thực hiện; thiếu kiểm tra, giám sát các đơn vị trong việc thực hiện hợp đồng đã ký kết; chưa rà soát kỹ một số khối lượng thực tế thi công có sự thay đổi so với hồ sơ thiết kế, dự toán đã phê duyệt. Các đơn vị tư vấn quản lý dự án, khảo sát, thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công chưa thực hiện hết trách nhiệm theo nội dung hợp đồng đã ký kết; sử dụng định mức, đơn giá áp dụng cho công trình còn chưa phù hợp theo quy định hiện hành, một số khối lượng nghiệm thu thanh toán chưa phù hợp thực tế thi công. Trách nhiệm chính thuộc về UBND phường Hoài Hảo và các đơn vị tư vấn (quản lý dự án, khảo sát, thiết kế, thẩm tra, giám sát), cơ quan chuyên môn thẩm định, đơn vị thi công và các cá nhân có liên quan trong giai đoạn từ năm 2021 đến thời điểm thanh tra.

2. Công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn phường Hoài Hảo

- Đối với 02 trường hợp vi phạm trật tự xây dựng đang trong giai đoạn thi công, cụ thể: 01 trường hợp thi công xây dựng sai vị trí so với nội dung GPXD được cấp (đủ điều kiện điều chỉnh nội dung GPXD theo hiện trạng thực tế thi công), 01 trường hợp khởi công xây dựng nhưng chưa có GPXD của cấp có thẩm quyền cấp (có giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số 079/GTN ngày 25/8/2023). UBND phường đã xác lập biên bản làm việc ghi nhận nội dung vi phạm chung chưa xác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Thiếu sót nêu trên nguyên nhân do UBND phường Hoài Hảo còn thiếu kiên quyết để xử lý các trường hợp sai phạm. Trách nhiệm chính thuộc về lãnh đạo

UBND phường và công chức được giao phụ trách, thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng.

D. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Luật Thanh tra số 11/2022/QH15; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. Xét tính chất, mức độ sai sót, thiếu sót trong thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định kết luận đối với kết quả thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng các dự án, công trình do UBND phường Hoài Hảo làm chủ đầu tư và công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn như sau:

I. Đối với UBND phường Hoài Hảo

- Các bộ phận, các nhân có liên quan nghiêm túc rút kinh nghiệm với các sai sót, thiếu sót đã nêu trên; tăng cường hơn nữa vai trò trách nhiệm quản lý hoạt động đầu tư xây dựng công trình và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn; rà soát và thực hiện đầy đủ việc lập và lưu trữ hồ sơ liên quan công tác khảo sát xây dựng theo đúng quy định; thực hiện tốt công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị tư vấn (quản lý dự án, khảo sát, thiết kế, thẩm tra, giám sát) và nhà thầu thi công để thực hiện quản lý chất lượng công trình đúng theo các quy định hiện hành; trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán phải rà soát kiểm tra kỹ khối lượng thi công thực tế so với hồ sơ thiết kế, dự toán đã được duyệt; lập và lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình đầy đủ theo quy định.

- Đối với các thiếu sót ghi nhận qua kiểm tra hiện trường các công trình, yêu cầu Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát hồ sơ quản lý chất lượng công trình đảm bảo theo quy định Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Đối với giá trị khối lượng nghiệm thu, thanh toán sai sót theo quy định ghi nhận tại 03 công trình có chênh lệch tăng tại tiểu mục 1.1.1 mục 1 khoản II phần C, đề nghị Chủ đầu tư có trách nhiệm thu hồi số tiền là số tiền là 20.857.000 đồng (*Hai mươi triệu, tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) về ngân sách nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra xử lý vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn, xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm còn tồn tại như đã nêu.

Ngoài ra, để thực hiện nghiêm và có hiệu quả ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, chống lấn, chiếm đất đai, xây dựng trái phép trên địa bàn tỉnh Bình Định tại Thông báo số 212/TB-UBND ngày 19/6/2023, đề nghị UBND phường:

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật có liên quan về công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, chống lấn, chiếm đất đai xây dựng trái phép đến các tổ chức và người dân biết, để có nhận thức thực hiện tốt hơn. Xây dựng và ban hành Kế hoạch tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, chống lấn, chiếm đất đai trên địa bàn do mình quản lý để triển khai thực hiện.



- Thay đổi nhận thức về công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, chống lấn, chiếm đất đai, xây dựng trái phép, xác định quan điểm phòng ngừa là chính, thực hiện kiểm tra phát hiện từ sớm, từ xa; xử lý kịp thời để hạn chế thấp nhất thiệt hại cho người dân, không để vi phạm đến mức tổ chức cưỡng chế theo quy định

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện, áp dụng các biện pháp ngăn chặn ngay từ đầu; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự xây dựng, xây dựng trên đất không được phép xây dựng; kiên quyết cưỡng chế phá dỡ công trình, bộ phận công trình vi phạm trật tự xây dựng, vi phạm pháp luật về đất đai; thu giữ vật dụng, dụng cụ... vi phạm trật tự đô thị, lấn, chiếm đất đai, xây dựng trái phép.

- Các cấp ủy, mặt trận và các hội đoàn thể của địa phương quan tâm, vào cuộc; thực hiện chức năng tuyên truyền vận động, kiểm tra, giám sát... phối hợp với chính quyền để nâng cao hiệu quả chung công tác quản lý trên địa bàn để đưa công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, chống lấn, chiếm đất đai trên địa bàn các xã, phường, thị trấn đạt hiệu quả cao, từng bước đi vào nề nếp.

- Rà soát quy định về trách nhiệm của từng cá nhân được phân công trong việc thực hiện công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, quản lý đất đai; thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ để nhằm nâng cao năng lực và nhận thức trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, chống lấn, chiếm đất đai trên địa bàn phường đạt hiệu quả cao, từng bước đi vào nề nếp.

- Thường xuyên cập nhật Sổ tay điện tử về Chương trình bồi dưỡng dành cho cán bộ công chức cấp xã trong các lĩnh vực có liên quan đến xây dựng, đất đai để nắm vững nghiệp vụ quản lý, xử lý hành vi vi phạm đúng pháp luật.

- Xây dựng mô hình giao cho cán bộ khu phố khi phát hiện công trình xây dựng trên địa bàn mình quản lý phải thông báo cho công chức phường biết để kiểm tra, kịp thời xử lý (nếu có vi phạm).

- Thực hiện báo cáo tình hình, kết quả thực hiện; đánh giá những hạn chế, khó khăn vướng mắc trong công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng; lấn, chiếm đất đai xây dựng trái phép trên địa bàn hàng tháng và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, gửi về UBND cấp huyện để tổng hợp, gửi Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

II. Đối với Phòng Quản lý đô thị thị xã Hoài Nhơn

Qua thanh tra, đề nghị Phòng Quản lý đô thị thị xã Hoài Nhơn trong công tác thẩm định phải rà soát, kiểm tra kỹ kết quả của đơn vị thẩm tra, và các hồ sơ trình thẩm định; tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn về công tác quản lý trật tự xây dựng, đồng thời đôn đốc UBND phường Hoài Hảo xử lý triệt để các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn phường.

III. Đối với các đơn vị tư vấn: Quản lý dự án, khảo sát, thiết kế, thẩm tra, giám sát và nhà thầu thi công

- Các đơn vị tư vấn và nhà thầu thi công phải thực hiện đầy đủ đúng theo nội dung hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư trong công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình; thực hiện đúng các quy định về quản lý chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, lập dự toán, thẩm tra, thi công áp dụng đúng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá theo quy định hiện hành. Đơn vị tư vấn thẩm tra phải rà soát, kiểm tra kỹ hồ sơ quản lý chất lượng liên quan đến công tác khảo sát, thiết kế và lập dự toán công trình.

- Các đơn vị tư vấn: quản lý dự án, giám sát và nhà thầu thi công phải kiểm tra, giám sát, thực hiện đúng và đủ khối lượng công việc theo hồ sơ thiết kế, dự toán được duyệt và các quy định của pháp luật; quá trình nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành phải đúng và đủ theo hợp đồng đã ký kết và thực tế thi công, để các công trình khi đưa vào sử dụng đảm bảo yêu cầu về chất lượng và hiệu quả kinh tế.

- Nhắc nhở đối với đơn vị tư vấn quản lý dự án là Công ty TNHH Sông Lại, Công ty TNHH TV và XD Bồng Sơn, do có những thiếu sót, sai sót liên quan nêu tại tiểu mục 1.1.1 mục 1 khoản II phần C.

- Nhắc nhở đối với các đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế, lập dự toán: Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt, Công ty TNHH TV-XD Trường Thành, Công ty TNHH TV-XD Minh Khang, Công ty TNHH TV XD TH Thắng Lợi, Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng DTT, do có những thiếu sót, sai sót liên quan nêu tại tiểu mục 1.1.2 mục 1 khoản II phần C.

- Nhắc nhở đối với đơn vị tư vấn thẩm tra là Công ty TNHH Tư vấn xây dựng tổng hợp Thái Nguyên, Công ty TNHH TH Phúc Lợi, Công ty TNHH TK&XD Đại Thành, do có những thiếu sót, sai sót liên quan nêu tại tiểu mục 1.1.3 mục 1 khoản II phần C.

- Nhắc nhở đối với các đơn vị tư vấn giám sát là Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt, Công ty TNHH TV&XD Bảo Nguyên, Công ty cổ phần TVTK và XD Đại Nguyên, Công ty TNHH TK và XD Đại Thành, Công ty TNHH tư vấn thiết kế P&Q, Công ty TNHH Sông Lại, do có những thiếu sót, sai sót liên quan nêu tại tiểu mục 1.1.4 mục 1 khoản II phần C.

- Nhắc nhở đối với các nhà thầu thi công là Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Thành Nhuận, Công ty TNHH MTV XL Đại Huy, Công ty TNHH XD Hoàng Phát, Công ty TNHH Xây dựng Quỳnh Linh, Công ty TNHH ETM Việt Nam, Công ty TNHH Thiên Kim Bình Định, do có những thiếu sót, sai sót liên quan nêu tại tiểu mục 1.1.5 mục 1 khoản II phần C.

Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra, đề nghị UBND phường Hoài Hảo có báo cáo kết quả khắc phục gửi về Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định.

Giao Đội trưởng Đội Thanh tra Xây dựng số 1 theo dõi, đôn đốc các đơn vị nghiêm túc khắc phục những sai sót nêu trên và có kế hoạch tổ chức kiểm tra việc khắc phục các tồn tại, vi phạm nhằm thực hiện tốt việc tuân thủ các quy định hiện

hành của Nhà nước trong lĩnh vực hoạt động xây dựng và công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các các quy định của pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng các dự án, công trình do UBND phường Hoài Hảo làm chủ đầu tư và công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn./.

thml

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- UBND thị xã Hoài Nhơn (để chỉ đạo);
- Phòng QLĐT thị xã Hoài Nhơn (để thực hiện);
- UBND phường Hoài Hảo (thực hiện);
- Lưu: TTra, Đoàn TTra.

CHÁNH THANH TRA



Đặng Thành Trung



PHỤ LỤC CÔNG TRÌNH THANH TRA

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 83 /KL-TTra ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định)

STT	Tên dự án/công trình	Ký hiệu công trình	Loại, cấp công trình	Cấp phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Ngày khởi công, ngày hoàn thành	Nhà thầu tư vấn QLDA	Nhà thầu tư vấn khảo sát, thiết kế	Nhà thầu tư vấn thẩm tra	Nhà thầu tư vấn giám sát	Nhà thầu thi công
1	Bê tông kênh mương tuyến từ nhà Chung đến đất ông Cẩn	CT1	Công trình nông nghiệp và PTNT, cấp IV	UBND phường Hoài Hảo	UBND phường Hoài Hảo	573,34	Vốn NS tỉnh hỗ trợ xi măng theo QĐ số 1229/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 ; ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác	05/07/2021 - 03/01/2022	Ban quản lý của UBND phường	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt		Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt	Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Thành Nhuận
2	Bê tông kênh mương tuyến từ mương bà Lâm - cây Ké đến Rộc Âm - mạch ông Bi	CT2	Công trình nông nghiệp và PTNT, cấp IV	UBND phường Hoài Hảo	UBND phường Hoài Hảo	489,63	Vốn NS tỉnh hỗ trợ xi măng theo QĐ số 1229/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 ; ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác	25/06/2021- 25/02/2022	Ban quản lý của UBND phường	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt		Công ty TNHH TV&XD Bảo Nguyên	Công ty TNHH MTV XL Đại Huy
3	Trường mầm non Hoài Hảo. Hạng mục: Nhà vệ sinh, nhà bếp, tường rào và sân nền	CT3	Công trình dân dụng, cấp IV	UBND thị xã Hoài Nhơn	UBND phường Hoài Hảo	2.075,98	Vốn ngân sách thị xã hỗ trợ, ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác	25/01/2021- 24/12/2021	Công ty TNHH Sông Lại	Công ty TNHH tư vấn XD Trường Thành	Công ty TNHH tư vấn XD tổng hợp Thái Nguyên	Công ty CP tư vấn thiết kế xây dựng Đại Nguyên	Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Phát
4	Mở rộng, nâng cấp bê tông tuyến đường từ trụ sở thôn Hội Phú (nay là khu phố Hội Phú) đến cầu Phú sơn	CT4	Công trình giao thông cấp IV	UBND phường Hoài Hảo	UBND phường Hoài Hảo	3.580,88	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ theo Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 19/03/2020, ngân sách phường Hoài Hảo và các nguồn vốn hợp pháp khác	01/10/2021- 28/02/2022	Công ty TNHH Sông Lại	Công ty TNHH TV-XD Minh Khang		Công ty TNHH TV - TK Ngân Việt	Công ty TNHH XD Quỳnh Linh
5	Hệ thống điện chiếu sáng tuyến đường từ Ngã ba Bình Minh đến cầu Cây Bàng	CT5	Công trình Hạ tầng kỹ thuật, cấp IV	UBND thị xã Hoài Nhơn	UBND phường Hoài Hảo	1.126,15	Vốn ngân sách thị xã hỗ trợ, ngân sách phường Hoài Hảo	03/03/2022- 10/08/2022	Công ty TNHH Sông Lại	Công ty TNHH TV-XD tổng hợp Thắng Lợi	Công ty TNHH tổng hợp Phúc Lợi	Công ty TNHH TV - TK Ngân Việt	Công ty TNHH ETM Việt Nam
6	Lắp đặt hệ thống tín hiệu giao thông tại ngã 4 UBND phường Hoài Hảo	CT6	Công trình Hạ tầng kỹ thuật, cấp IV	UBND thị xã Hoài Nhơn	UBND phường Hoài Hảo	770,23	Vốn ngân sách thị xã hỗ trợ ; còn lại ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.	31/10/2022- 19/12/2022	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Bồng Sơn	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng DTT	Công ty TNHH Tổng hợp Phúc Lợi	Công ty TNHH thiết kế và xây dựng Đại Thành	Công ty TNHH Thiến Kim Bình Định

Tham

7	Xây dựng nhà bia Nghĩa trang Liệt sĩ phường Hoài Hào	CT7	Công trình dân dụng, cấp IV.	UBND phường Hoài Hào	UBND phường Hoài Hào	1.157,36	Vốn ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác	01/06/2022 - 09/05/2023	Công ty TNHH Sông Lại	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt	Công ty TNHH thiết kế và xây dựng Đại Thành	Công ty TNHH tư vấn thiết kế P&Q	Công ty TNHH xây dựng Quỳnh Linh
8	Xây dựng hệ thống thoát nước và vỉa hè tuyến đường từ cơ khí cũ đến cụm Công nghiệp Tam Quan	CT8	Công hạ tầng kỹ thuật, cấp IV	UBND thị xã Hoài Nhơn	UBND phường Hoài Hào	9.366,81	Vốn ngân sách thị xã hỗ trợ ;còn lại ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.	19/10/2022- 30/06/2023	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Bồng Sơn	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt		Công ty TNHH Sông Lại	Công ty TNHH XD Hoàng Phát

Thon



PHỤ LỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐANG THI CÔNG KIỂM TRA HIỆN TRƯỜNG
(Kèm theo Kết luận thanh tra số 83 /KL-TTra ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định)

STT	Tên dự án/công trình	Loại, cấp công trình	Cấp phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Ngày khởi công, ngày hoàn thành	Nhà thầu tư vấn QLDA	Nhà thầu tư vấn khảo sát, thiết kế	Nhà thầu tư vấn thẩm tra	Nhà thầu tư vấn giám sát	Nhà thầu thi công
1	Xây dựng Hoa viên Khu phố Phụng Du 2, phường Hoài Hảo	Công hạ tầng kỹ thuật, cấp IV	UBND thị xã Hoài Nhơn	UBND phường Hoài Hảo	1.159,45	Vốn ngân sách thị xã hỗ trợ; còn lại ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.	30/9/2022 - dự kiến hoàn thành 08/2023	Công ty TNHH Sông Lại	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt	Công ty TNHH thiết kế và xây dựng Đại Thành	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt	Công ty TNHH XD tổng hợp Tín Thành
2	Xây dựng Hoa viên Khu phố Hội Phú, phường Hoài Hảo	Công hạ tầng kỹ thuật, cấp IV	UBND thị xã Hoài Nhơn	UBND phường Hoài Hảo	1.092,34	Vốn ngân sách thị xã hỗ trợ; còn lại ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.	20/05/2023 - dự kiến hoàn thành 8/2023	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Bồng Sơn	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt	Công ty TNHH Thương mại Xây dựng An Phú.	Công ty TNHH Sông Lại	Công ty TNHH XD Hoàng Phát
3	Thảm nhựa tuyến đường Nguyễn Hữu Tiến	Công trình giao thông, cấp IV	UBND thị xã Hoài Nhơn	UBND phường Hoài Hảo	2.083,52	Vốn ngân sách thị xã hỗ trợ; còn lại ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.	26/06/2023 - dự kiến hoàn thành 8/2023	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Bồng Sơn	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt	Công ty TNHH Thương mại xây dựng An phú	Công ty TNHH Sông Lại	Công ty TNHH MTV Đường bộ Bình Định
4	Thảm Nhựa tuyến đường Phạm Hồng Thái	Công trình giao thông, cấp IV	UBND thị xã Hoài Nhơn	UBND phường Hoài Hảo	1.162,56	Vốn ngân sách thị xã hỗ trợ; còn lại ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.	26/06/2023 - dự kiến hoàn thành 8/2023	Công ty TNHH Sông Lại	Công ty TNHH tư vấn thiết kế Ngân Việt	Công ty TNHH xây dựng Tổng hợp Thái Bình	Công ty TNHH Tổng hợp xây dựng Hoài Nhơn	Công ty TNHH MTV Đường bộ Bình Định

Handwritten signature



PHỤ LỤC KIỂM TRA HIỆN TRƯỜNG NHÀ Ở RIÊNG LẺ

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 83 /KL-TTra ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định)

Stt	Họ và tên Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Nội dung Giấy phép xây dựng (GPXD) được cấp						Kết quả kiểm tra
			Số GPXD	Cơ quan cấp phép	Diện tích xd tầng 1 (m2)	Tổng diện tích sàn (m2)	Số tầng	Chiều cao công trình (m)	
1	Nguyễn Như và Phạm Thị Lành	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hào	số 787/GPXD ngày 18/7/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	178,5	178,5	1	8,3	Đang thi công xây móng đá chẻ Hiện trạng thi công sai vị trí xây dựng so với nội dung GPXD được cấp.
2	Mai Quốc Công và Đỗ Thị Nhật Nam	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hào	số 713/GPXD ngày 30/6/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	85	85	1	4,2	Đang thi công xây tường Phù hợp với hồ sơ cấp phép
3	Võ Quế và Phan Thị Chờ	khu phố Cự Lễ, phường Hoài Hào	số 746/GPXD ngày 12/7/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	93,6	152,45	1 tầng +lửng	9,05	Đang thi công bê tông giằng móng Phù hợp với hồ sơ cấp phép
4	Đặng Đức Huy	khu phố Phụng Du 1, phường Hoài Hào	số 765/GPXD ngày 14/7/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	133,76	133,76	1	4,2	Đang thi công xây tường Phù hợp với hồ sơ cấp phép
5	Nguyễn Hồng Hát và Phan Thị Thanh	khu phố Phụng Du 1, phường Hoài Hào	số 144/GPSC ngày 28/2/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	125	250	2	11,05	Đang thi công xây tường Phù hợp với hồ sơ cấp phép
6	Huỳnh Tấn Hoa và Trà Thị Đào	khu phố Phụng Du 1, phường Hoài Hào	số 375/GPSC ngày 17/4/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	104	104	1	4,2	Đang thi công tô trát Phù hợp với hồ sơ cấp phép
7	Cao Dân và Trần Thị Đại	khu phố Phụng Du 1, phường Hoài Hào	số 785/GPXD ngày 18/7/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	160	160	1	4,2	Đang thi công xây tường Phù hợp với hồ sơ cấp phép
8	Phạm Thị Át	khu phố Phụng Du 1, phường Hoài Hào	số 786/GPXD ngày 18/7/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	120,05	120,05	1	4,2	Đang thi công xây tường Phù hợp với hồ sơ cấp phép
9	Nguyễn Ngọc Thu và Tạ Thị Lan	khu phố Tấn Thạnh 1, phường Hoài Hào	số 717/GPXDĐC ngày 30/6/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	120	120	1	4,2	Đang thi công xây tường Phù hợp với hồ sơ cấp phép
10	Nguyễn Văn Tinh và Đào Thị Sữ	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hào	số 585/GPXDĐC ngày 30/5/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	96,96	96,96	1	4,2	Đang thi công xây tường Phù hợp với hồ sơ cấp phép
11	Phan Văn Dũng	khu phố Tấn Thạnh 2, phường Hoài Hào	số 706/GPXD ngày 29/6/2023	UBND thị xã Hoài Nhơn	132,27	132,27	1	4,2	Đang thi công xây tường Phù hợp với hồ sơ cấp phép
12	Huỳnh No	khu phố Tấn Thạnh 1, phường Hoài Hào	Chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp GPXD theo quy định						Đang thi công móng, thời điểm kiểm tra công trình đang ngừng thi công
13	Võ Thị Đáng	khu phố Tấn Thạnh 1, phường Hoài Hào	số 833/GPXD ngày 21/6/2021	UBND thị xã Hoài Nhơn	85	85	1	6	Đã hoàn thiện Phù hợp với hồ sơ cấp phép

Thư

14	Trương Hoài	khu phố Tấn Thạnh 1, phường Hoài Hào	số 847/GPXD ngày 24/6/2021	UBND thị xã Hoài Nhơn	70	70	1	5,1	Đã hoàn thiện Phù hợp với hồ sơ cấp phép
15	Nguyễn Thị Nữ	khu phố Cụ Lễ, phường Hoài Hào	số 957/GPXD ngày 15/7/2021	UBND thị xã Hoài Nhơn	124	124	1	6,75	Đã hoàn thiện Phù hợp với hồ sơ cấp phép
16	Nguyễn Văn Thành	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hào	số 829/GPXD ngày 17/6/2021	UBND thị xã Hoài Nhơn	172	172	1	7,2	Đã hoàn thiện Phù hợp với hồ sơ cấp phép
17	Bùi Quang Trường	khu phố Phụng Du 2, phường Hoài Hào	số 794/ĐCGP ngày 11/6/2021	UBND thị xã Hoài Nhơn	110,5	110,5	1	7,7	Đã hoàn thiện Phù hợp với hồ sơ cấp phép
18	Đông Cu và Trương Thị Ánh	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hào	số 1356/GPXD ngày 22/11/2022	UBND thị xã Hoài Nhơn	105,87	105,87	1	8,15	Đã hoàn thiện Phù hợp với hồ sơ cấp phép
19	Cao Văn Sang và Nguyễn Thị Thân	khu phố Phụng Du 2, phường Hoài Hào	số 1225/GPXD ngày 04/10/2022	UBND thị xã Hoài Nhơn	120	120	1	5,7	Đã hoàn thiện Phù hợp với hồ sơ cấp phép
20	Lê Tuấn Trần Nhơn	khu phố Tấn Thạnh 1, phường Hoài Hào	số 1391/GPXD ngày 12/12/2022	UBND thị xã Hoài Nhơn	72	203,25	3	11,9	Đã hoàn thiện Phù hợp với hồ sơ cấp phép
21	Bạch Phi Hoàng	khu phố Tấn Thạnh 2, phường Hoài Hào	số 1431/GPXD ngày 30/12/2022	UBND thị xã Hoài Nhơn	116,3	116,3	1	7,65	Đã hoàn thiện Phù hợp với hồ sơ cấp phép
22	Võ Thị Ngọc Minh	khu phố Phụng Du 1, phường Hoài Hào	số 1212/GPXD ngày 28/9/2022	UBND thị xã Hoài Nhơn	67,5	67,5	1	6,2	Đã hoàn thiện Phù hợp với hồ sơ cấp phép

Thư



PHỤ LỤC CÔNG TRÌNH VI PHẠM TRẬT TỰ XÂY DỰNG DO UBND PHƯỜNG HOÀI HẢO XỬ LÝ

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 83 /KL-TTra ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định)

Stt	Họ và tên Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Nội dung vi phạm	Kết quả xử lý
Năm 2022				
1	Nguyễn Đại	khu phố Phụng Du 2, phường Hoài Hảo	Xây dựng vượt diện tích đất ở so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 99/GPXD ngày 23/02/2022 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hảo phối hợp với Đội Quản lý TTĐT Hoài Nhơn lập Biên bản làm việc ngày 03/8/2022 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 1385/GPXDĐC ngày 06/12/2022 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.
2	Đoàn Văn Sơn và Võ Thị Tám	khu phố Tấn Thạnh 2, phường Hoài Hảo	Xây dựng sai vị trí so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 255/GPXD ngày 16/3/2022 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hảo phối hợp với Đội Quản lý TTĐT Hoài Nhơn lập Biên bản làm việc ngày 03/8/2022 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 1179/GPXDĐC ngày 16/9/2022 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.
3	Lê Thị Nghi	khu phố Cự Lễ, phường Hoài Hảo	Xây dựng sai vị trí và diện tích so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 1110/GPXDCTH ngày 29/8/2022 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hảo lập Biên bản làm việc ngày 14/9/2022 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 1216/GPXDĐC ngày 29/9/2022 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.
Năm 2023				
1	Huỳnh Thị Bé	khu phố Tấn Thạnh 1, phường Hoài Hảo	Xây dựng sai so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 93/GPXD ngày 17/02/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hảo lập Biên bản làm việc ngày 15/3/2023 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 235/GPXDĐC ngày 16/3/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.
2	Phan Văn Lên	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hảo	Xây dựng sai diện tích so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 409/GPXD ngày 21/4/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hảo lập Biên bản làm việc ngày 10/5/2023 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 618/GPXDĐC ngày 07/6/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.
3	Nguyễn Thị Diệp	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hảo	Xây dựng sai vị trí so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 227/GPXD ngày 16/3/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hảo lập Biên bản làm việc ngày 10/5/2023 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo vị trí hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 592/GPXDĐC ngày 01/6/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.

Thư

4	Nguyễn Phú Cường	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hào	Xây dựng sai vị trí so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 355/GPXD ngày 11/4/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hào lập Biên bản làm việc ngày 10/5/2023 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo vị trí hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 617/GPXDĐC ngày 06/6/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.
5	Nguyễn Tấn Dũng và Nguyễn Thị Nữ	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hào	Xây dựng sai diện tích so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 327/GPXD ngày 05/4/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hào lập Biên bản làm việc ngày 10/5/2023 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 711/GPXDĐC ngày 29/6/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.
6	Huỳnh Hưng và Phùng Thị Chức	khu phố Tấn Thạnh 2, phường Hoài Hào	Xây dựng sai diện tích so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 228/GPXD ngày 16/3/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hào lập Biên bản làm việc ngày 09/6/2023 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 726/GPXDĐC ngày 04/7/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.
7	Nguyễn Hoài và Phan Thị Nhàn	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hào	Xây dựng sai vị trí so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 429/GPXD ngày 24/4/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hào lập Biên bản làm việc ngày 14/6/2023 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo vị trí hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 726/GPXDĐC ngày 14/7/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.
8	Mai Được và Phan Thị Tịnh	khu phố Hội Phú, phường Hoài Hào	Xây dựng sai diện tích so với nội dung GPXD được cấp (GPXD số 339/GPXD ngày 07/4/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp).	UBND phường Hoài Hào lập Biên bản làm việc ngày 14/6/2023 yêu cầu chủ đầu tư lập thủ tục điều chỉnh nội dung GPXD đúng theo hiện trạng xây dựng. Kết quả: Đã điều chỉnh tại GPXD điều chỉnh số 753/GPXDĐC ngày 13/7/2023 do UBND thị xã Hoài Nhơn cấp.

Handwritten signature





PHỤ LỤC

CÔNG TRÌNH THANH TRA ĐỀ NGHỊ THU HỒI

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 13 /KL-TTra ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định)

Stt	Tên công trình	Nhà thầu thi công	Kiến nghị xử lý thu hồi về ngân sách nhà nước (ĐVT: đồng)	Ghi chú
1	Mở rộng, nâng cấp bê tông tuyến đường từ trụ sở thôn Hội Phú (nay là khu phố Hội Phú) đến cầu Phú Sơn	Công ty TNHH XD Quỳnh Linh	6.761.000	Theo Phụ lục công trình CT 4
2	Xây dựng nhà bia Nghĩa trang Liệt sĩ phường Hoài Hảo	Công ty TNHH XD Quỳnh Linh	2.626.000	Theo Phụ lục công trình CT 7
3	Xây dựng hệ thống thoát nước và vỉa hè tuyến đường từ cơ khí cũ đến cụm Công nghiệp Tam Quan	Công ty TNHH XD Hoàng Phát	11.470.000	Theo Phụ lục công trình CT 8
	TỔNG CỘNG		20.857.000	

Thư